

Phụ lục II
BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
THEO THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI VỀ DỰ ÁN
LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Báo cáo số 250/BC – CP ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

TT	Ý kiến của các Thành viên tại Phiên họp	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>Tiếp tục rà soát để thể chế hóa đầy đủ các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để bổ sung, hoàn thiện dự thảo Luật đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên. Hoàn thiện các quy định về đầu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường và phải đảm bảo hiệu quả kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách.</p>	<p>- Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để thể chế hoá đầy đủ các quan điểm của Đảng và Nhà nước đặc biệt là Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị. Theo đó, tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được điều tra, đánh giá và lập quy hoạch, kế hoạch thăm dò đầy đủ, quản lý tập trung, thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài. Các quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản phải bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, đồng bộ với các pháp luật liên quan; rõ ràng, dễ hiểu và mang tính khả thi cao, thúc đẩy đầu tư, xã hội hóa đi đôi với tăng cường bảo vệ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản, gắn với yêu cầu phân công, phân cấp rõ ràng, minh bạch; cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, hiệu quả. Trong đó, dự thảo Luật đã kế thừa các quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 đang phát huy hiệu quả; bãi bỏ các quy định bất cập; cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp với thực tiễn và các yêu cầu trong quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản trong tình hình mới; Tạo hành lang pháp lý toàn diện trong việc bảo vệ tài</p>

		<p>nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác; tăng cường công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; hài hòa lợi ích giữa Nhà nước với tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản và cộng đồng dân cư nơi có hoạt động khoáng sản; Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương để địa phương chủ động trong việc phát triển kinh tế xã hội, phù hợp với thực tế gắn với trách nhiệm thẩm quyền được giao; đồng thời thiết lập công cụ kiểm soát quyền lực, giám sát thực hiện; góp phần xử lý được những tồn tại, tiêu cực trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản. Đồng thời, hoàn thiện các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường phù hợp với thực tiễn, trong quá trình xây dựng dự án Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành rà soát và xây dựng báo cáo đồng bộ với các văn bản pháp luật, trong đó, đã rà soát kỹ các quy định tại Luật Đầu tư, Bộ luật Dân sự; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Lâm nghiệp; Luật Đất đai; Luật Di sản văn hóa... và Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và đã đảm bảo các quy định thống nhất, đồng bộ, các nội dung quy định tại Điều 104 đến Điều 110 là những quy định mang tính đặc thù đối với đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đã được đồng bộ trong Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.</p>
2	<p>Rà soát phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự án Luật để đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên địa chất, khoáng sản trong tình hình mới, lưu ý phân định rõ phạm vi điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực địa chất, vấn đề chế biến, sử dụng khoáng sản, các nội dung về công nghiệp khai khoáng, việc thăm dò, khai thác khí trong các khu vực mỏ than, bảo đảm chặt chẽ khả thi, không chồng chéo với phạm vi điều chỉnh của các luật khác, không tạo khoảng trống pháp lý, việc quản lý tổng hợp đối với tài nguyên</p>	<p>Về nội dung này, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin cung cấp thông tin như sau: Hoạt động chế biến được quy định trong dự thảo Luật liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản là phải gắn trực tiếp với dự án đầu tư khai thác khoáng sản thì mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật, còn dự án chế biến khoáng sản độc lập được điều chỉnh bởi pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.</p> <p>Quy định về chế biến khoáng sản để giải quyết căn cơ khung pháp lý nhằm: (1) Quy định các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; (2) Xác định thế nào là chế biến khoáng sản, mức độ chế biến</p>

	<p>khoáng sản, làm rõ vai trò của các doanh nghiệp nhà nước đối với lĩnh vực này</p>	<p>khoáng sản nhằm giải quyết nghĩa vụ nộp các khoản thuế (Thuế tài nguyên, Thuế xuất khẩu) và các khoản phí (Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản). Vì vậy, dự thảo Luật chỉ quy định chung về khung pháp lý đối với hoạt động chế biến khoáng sản và tổ chức, cá nhân chế biến khoáng sản để các Bộ chuyên ngành (Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng) có đầy đủ căn cứ pháp lý khi xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hoặc ban hành theo thẩm quyền các Thông tư quy định kỹ thuật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến chế biến, xuất khẩu khoáng sản để giải quyết căn cơ các bất cập hiện nay liên quan đến cơ sở pháp lý để xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chế biến khoáng sản, tiêu chuẩn khoáng sản đã chế biến và đủ điều kiện xuất khẩu khoáng sản.</p>
<p>3</p>	<p>Rà soát các quy định về phân loại khoáng sản, làm rõ căn cứ, nguyên tắc về phân loại khoáng sản. Quy định về phân loại khoáng sản cần khả thi, phù hợp với thực tiễn, không tạo kẽ hở dẫn đến sai phạm, thất thoát, lãng phí, nhất là đối với nhóm khoáng sản là vật liệu thông thường (nhóm III), nhóm khoáng sản làm vật liệu san lấp (nhóm IV) để xử lý dứt điểm vướng mắc, bất cập không phù hợp hiện nay trong quản lý, cấp phép khai thác, sử dụng các loại vật liệu này. Lưu ý các vấn đề có liên quan đến một số khoáng sản như titan, bôxít và mối quan hệ giữa than, dầu và khí, đá phiến.</p>	<p>- Trên thực tế cùng một loại khoáng sản nhưng có rất nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích và khoáng vật, khoáng sản có hại, cụ thể chính là khoáng sản có tính chất đa kim như: quặng chì, kẽm (có chì, kẽm, vàng, bạc, lưu huỳnh, sắt, mang gan...); quặng đồng đa kim (có đồng, vàng, đất hiếm...) quặng titan (có titan, zicon, ...). Việc phân loại khoáng sản hiện nay chủ yếu dựa vào khoáng sản, khoáng vật chiếm tỷ lệ (phần trăm) lớn nhất và có chất lượng cao nhất cũng như khả năng lấy được thông qua việc khai thác, phân loại, làm giàu ít tốn kém nhất về kinh phí trong quá trình khai thác, chế biến.</p> <p>- Thực tế có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chất bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III.</p>

		<p>Chỉ một loại khoáng sản rất đơn thuần và phổ biến là cát, sỏi đã rất khó xác định tiêu chí gắn với bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh, cụ thể: Cát biển gắn với an ninh bờ cõi quốc gia vì liên quan đến Lãnh thổ, không gian biển; cát, sỏi lòng sông tại các lưu vực sông liên quốc gia đều gắn với bờ cõi, an ninh quốc gia. Như vậy, loại khoáng sản nào cũng đều gắn với tiêu chí bảo đảm vị thế quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh cho từng loại khoáng sản.</p> <p>có nhiều loại khoáng sản có tính chất đa mục đích sử dụng. Ví dụ cùng là cát, sỏi hoặc đất nhưng có loại cát vàng có giá trị rất cao để làm cát bê tông, cát khuôn đúc không cho phép sử dụng vào mục đích san lấp được nhưng loại cát đen không đạt tiêu chuẩn làm cát bê tông, cát làm vữa để chát bề mặt các công trình xây dựng chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp thì được quy định vào Nhóm IV mà không quy định vào nhóm III. Như vậy, việc xác định chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và khả năng khai thác, sử dụng sao cho không gây lãng phí tài nguyên khoáng sản là một trong những yêu cầu, biện pháp quản lý nhà nước. Do đó, tại dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã đề xuất giao Chính phủ quy định danh mục khoáng sản của từng nhóm để bảo đảm các loại khoáng sản được phân vào từng nhóm trên cơ sở mục đích sử dụng cụ thể, mang lại hiệu quả tối ưu. Luật chỉ quy định khung pháp lý để bao quát hết các đối tượng quản lý là khoáng sản.</p>
4	<p>Nghiên cứu các ý kiến thẩm tra và hoàn thiện các quy định của dự thảo Luật liên quan đến quy hoạch khoáng sản, các loại quy hoạch khoáng sản; nội dung và trách nhiệm của nhà nước trong điều tra cơ bản địa chất; bổ sung tiêu chí, điều kiện lựa chọn tư vấn, cơ quan phê duyệt kết quả khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thẩm quyền khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân bố nhỏ, lẻ, khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, diện</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã phân tích, làm rõ trong Báo cáo tổng kết 13 năm và Báo cáo đánh giá tác động chính sách (sửa đổi, bổ sung). Theo đó, dự thảo Luật đã bám sát việc phân tích, đánh giá này để đề xuất các điều khoản cho phù hợp. Chính phủ đề xuất giữ nguyên như dự thảo và sẽ hoàn thiện sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.</p>

	<p>tích khu vực thăm dò khoáng sản; giấy phép thăm dò khoáng sản; nguyên tắc, điều kiện cấp giấy phép khai thác khoáng sản; đối tượng và điều kiện được chuyển nhượng khai thác khoáng sản; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản; quy định về giám đốc điều hành mỏ trường hợp một mỏ có nhiều giấy phép khai thác khoáng sản; rà soát các trường hợp phải thu hồi khoáng sản, các quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển; quy định cụ thể các trường hợp không đầu giá quyền khai thác khoáng sản.</p> <p>Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; quyền lợi, trách nhiệm của địa phương, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân, nơi có tài nguyên, địa chất, khoáng sản chưa khai thác; chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn bằng quyền khai thác khoáng sản. Rà soát các quy định về đóng cửa mỏ khoáng sản để vừa bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường, vừa tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất trong hoạt động khoáng sản, phù hợp với đặc thù khai thác các loại khoáng sản. Chính sửa các khái niệm, giải thích từ ngữ, các hành vi bị cấm cho phù hợp.</p>	
5	<p>Đối với các quy định còn có ý kiến khác nhau (trách nhiệm về lập quy hoạch khoáng sản, Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phương pháp xác định phương thức thu, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản), cần đánh giá kỹ cơ sở chính trị, căn cứ pháp lý, cơ sở lý luận, thực tiễn, đánh giá tác động, tính khả thi, ưu, nhược điểm của từng loại ý kiến, để có quy định phù hợp, thuyết phục, không để tạo kẽ hở cho lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đảm bảo lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân, tuân thủ Hiến pháp, bảo</p>	<p>1. Về quy hoạch khoáng sản: Nội dung về lập quy hoạch khoáng sản đã được đa số thành viên Chính phủ thông qua. Theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đã làm rõ về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý của thực tiễn trong việc quản lý tập trung quy hoạch, cụ thể như sau:</p> <p>Về Cơ sở chính trị, tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị “Tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ; được quản lý tập trung,</p>

<p>đảm nguyên tắc tài nguyên khoáng sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý.</p>	<p>thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả”.</p> <p>Đối với các cơ sở thực tiễn, tại khoản 3 Điều 14 Luật Quy hoạch năm 2017 quy định “Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia.”. Về thực tiễn quản lý trong công tác quy hoạch, việc lập Quy hoạch khoáng sản phải dựa trên cơ sở kết quả điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản (có số liệu về tài nguyên khoáng sản đã được điều tra mới đủ điều kiện để lập quy hoạch thăm dò, khai thác), trong khi đó nhiệm vụ này là do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện. Đối với những tồn tại, bất cập trong công tác lập Quy hoạch khoáng sản đã được đánh giá, tổng kết tại Báo cáo 13 năm thi hành Luật Khoáng sản, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời điểm lập Quy hoạch, công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thực hiện còn hạn chế nên một số thông tin về vị trí, tọa độ, diện tích, địa danh và tiềm năng khoáng sản tại Quy hoạch khoáng sản chưa đầy đủ và chính xác gây khó khăn cho công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản. Do vậy, cần phải cập nhật, bổ sung số liệu về tài nguyên, trữ lượng và khoanh định tọa độ khép góc cụ thể cho phù hợp với quy định của pháp luật về khoáng sản; - Việc ấn định công suất khai thác đối với các khu vực mỏ khoáng sản trong quy hoạch (mới có số liệu điều tra, đánh giá sơ bộ) chưa hợp lý, khó khả thi khi cấp phép do công suất khai thác phải được xác định dựa trên kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng; - Quy hoạch về diện tích và quy mô thăm dò, khai thác, chế biến cần rà soát, điều chỉnh để phù hợp nhu cầu sử dụng của các ngành công nghiệp, đảm bảo phát triển hài hòa giữa ngành khai thác, chế biến khoáng sản với phát triển kinh tế tại địa phương; bảo
--	---

		<p>đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn cảnh quan thiên nhiên và bảo vệ môi trường,...;</p> <p>- Việc chồng lấn giữa quy hoạch khoáng sản (như titan, cát trắng thủy tinh,..) thời gian qua ở một số địa phương đặc biệt là các tỉnh ven biển như: Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Bình Thuận,... với các quy hoạch khác (khu đô thị, khu công nghiệp, du lịch sinh thái,...) cần nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp và hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương với nhu cầu khoáng sản cung cấp cho các ngành công nghiệp khác. Cụ thể, nhiều khi các dự án khoáng sản có trong quy hoạch chưa hoặc đang triển khai, địa phương cấp phép có thể cấp phép các dự án khác chồng lấn với khu vực khoáng sản dẫn đến chồng chéo, tranh chấp diện tích.</p> <p>- Công tác phối hợp giữa các cơ quan về quản lý đầu tư, quản lý khoáng sản, quản lý sản xuất sản phẩm chưa thực sự đồng bộ. Việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan quy định trong quyết định phê duyệt quy hoạch chưa cụ thể và đầy đủ, gây khó khăn cho công tác phối hợp để đảm bảo tính thống nhất và xuyên suốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và cấp phép hoạt động khoáng sản. Cụ thể, theo quy định, một loại khoáng sản sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau thì chỉ thể hiện trong một quy hoạch. Tuy nhiên, thực tế có khoáng sản sử dụng đa mục đích như đá hoa, dolomit, cát trắng, cao lanh – felspat, bentonit...vừa do Bộ Xây dựng lập (quy hoạch vật liệu xây dựng) vừa do Bộ Công Thương xây dựng (nguyên liệu công nghiệp) dẫn đến một khu vực khoáng sản có thể nằm trong 2 quy hoạch khác nhau. Mặt khác, một số loại khoáng sản có quy mô nhỏ, có ý nghĩa, giá trị kinh tế thấp (mica, talc, thạch anh, silimanit, vermiculit); một số loại không có mỏ độc lập (coban, bismut, bạc); một số đã cấp phép khai thác hết không còn khu vực có tiền đề, dấu hiệu triển vọng khai thác công nghiệp (đá quý, pyrit), không cần thiết lập quy hoạch. Đặc biệt, việc yêu cầu</p>
--	--	--

		<p>lập quy hoạch thăm dò, khai thác nước khoáng về tọa độ, diện tích, tiến độ, thời gian, công suất khai thác ... có tính khả thi thấp, không có ý nghĩa thực tế, do nước khoáng, nước nóng thiên nhiên là loại hình khoáng sản đặc thù ở dạng lỏng, có tính tái tạo, phân bố trong tầng chứa nước dưới đất; ranh giới phân bố thường khó xác định rõ ràng. Đến nay, Quy hoạch thăm dò, khai thác đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên chưa phê duyệt;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác lập, phê duyệt quy hoạch còn chậm, chưa sát thực tế nên phải bổ sung điều chỉnh nhiều lần. Việc phân công nhiệm vụ cho nhiều ngành, nhiều đơn vị chủ trì lập quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản gây ra nhiều bất cập, khó khăn khi triển khai thực hiện. - Quy hoạch khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng khi thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản vẫn phải lấy ý kiến cơ quan lập Quy hoạch khoáng sản gây bức xúc trong dư luận vì Quy hoạch đã được công khai, minh bạch. - Khoáng sản là Than lại được quy hoạch vào nội dung của Quy hoạch tổng thể về năng lượng mà không thuộc Quy hoạch khoáng sản dẫn đến không thể cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật “Nguyên tắc hoạt động khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch khoáng sản” và ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết TTHC về cấp phép cho các dự án thăm dò, khai thác than; gây bức xúc trong dư luận. - Luật Quy hoạch năm 2017 và Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008 có quy định về: Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng phóng xạ. Tuy nhiên, trong suốt những năm vừa qua không thể thực hiện được quy hoạch này bởi không khả thi vì không có cơ sở thực tế là tài liệu về kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với quặng phóng xạ cũng như cơ sở khoa học để phân
--	--	--

		nhóm quặng phóng xạ; chính vì vậy, cơ quan lập quy hoạch đã không thể thực hiện được.
		Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp các ý kiến liên quan đến quy định Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật, theo đó, không quy định tổ chức Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia trong dự thảo Luật.
		<p>- Về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo quy định hiện hành, việc tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản dựa trên trữ lượng được phê duyệt không bảo đảm tính chính xác tuyệt đối dẫn đến cơ quan quản lý nhà nước phải tính và phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi có sự thay đổi về trữ lượng trong quá trình khai thác khoáng sản, gây tổn kém nguồn lực và phát sinh các hệ lụy khác. Theo quy định hiện nay, đơn vị được cấp phép khai thác phải nộp tiền cấp quyền khai thác lần đầu bằng 30% khi được cấp phép khai thác và hoàn thành việc nộp vào nửa đầu thời hạn cấp phép. Số tiền phải nộp trong lần đầu thường rất lớn, trong khi các dự án đầu tư cần phải có thời gian xây dựng cơ bản, chưa ra sản phẩm, gây nhiều khó khăn cho đơn vị thu xếp nguồn vốn cho dự án. Việc quy định phương pháp tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thu và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế hàng năm là phù hợp với định hướng, quan điểm và mục tiêu Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra, trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, cụ thể: “<i>Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường...</i>”.</p>

		<p>Tại dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở trữ lượng khoáng sản được quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản hoặc khối lượng khoáng sản được phép khai thác, thu hồi; được thu theo năm và quyết toán theo sản lượng khai thác thực tế nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc của pháp luật hiện hành khi tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo trữ lượng nhằm đảm bảo được các hạn chế tồn tại, cũng như thể chế hóa quan điểm mà Nghị quyết 10-NQ/TW đã đề ra. Tuy nhiên, hiện còn một số ý kiến đề xuất gộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào thuế tài nguyên khoáng sản. Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật về nội dung này sau khi Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật và phối hợp chặt chẽ cùng Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường trong quá trình rà soát, hoàn thiện dự án Luật đáp ứng yêu cầu về chất lượng, trình Quốc hội.</p>
6	<p>Tiếp tục rà soát quy định của dự thảo Luật với Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước và một số dự án luật đang được trình Quốc hội xem xét, thông qua như Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Rà soát, hoàn thiện quy định về thăm dò khoáng sản sử dụng ngân sách nhà nước và các nội dung liên quan đến ngân sách nhà nước trong dự thảo Luật nhằm thể chế hóa quan điểm của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa dự thảo Luật này với các dự thảo luật khác đang được trình Quốc hội và đã xây dựng báo cáo rà soát, đồng bộ văn bản quy phạm pháp luật. Riêng đối với 02 dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi) và dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo như sau: - Về dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi): Liên quan đến cơ chế quản lý đối với di sản địa chất, việc công nhận, xếp hạng di sản địa chất, việc ưu tiên cho mục tiêu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, không được triển khai dự án đầu tư thăm dò, khai thác khoáng sản đối với khu bảo vệ I của di tích. Theo dự thảo Luật trình Quốc hội, di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất. Di chỉ địa chất là sản phẩm của các quá trình địa chất, nó là một phần của di sản danh lam thắng cảnh. Di sản Địa chất

		<p>đã được quy định tại khoản 6 Điều 3 Dự thảo Luật “Di sản địa chất là tập hợp một hoặc nhiều di chỉ địa chất được công nhận, xếp hạng”. Việc xếp hạng, công nhận di sản địa chất không được quy định trong Luật này vì đã được quy định trong các Luật Bảo vệ Môi trường và Luật Di sản Văn hoá. Theo đó, Di sản địa chất là bộ phận của di sản thiên nhiên. Việc công nhận, xếp hạng được quy định tại Nghị định của Chính phủ số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định Bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên. Nghị định này đã quy định chi tiết, đầy đủ về việc công nhận di sản địa chất như là di sản thiên nhiên ở các cấp khác nhau, kể cả việc đề nghị các tổ chức quốc tế công nhận theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Đồng thời tại Nghị định này cũng quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, trong đó có di sản địa chất của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong trường hợp di sản địa chất là bộ phận hoặc toàn bộ “Danh lam thắng cảnh”, chúng sẽ được công nhận, xếp hạng theo quy định tại Luật Di sản văn hóa và các văn bản dưới Luật này.</p> <p>Dự thảo Luật quy định công tác điều tra phát hiện, khoanh định, đánh giá giá trị nổi bật về khoa học, giáo dục, thẩm mỹ và kinh tế của các di chỉ địa chất nhằm xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về các di chỉ địa chất làm cơ sở cho việc quản lý, công nhận, xếp hạng được quy định tại Luật Di sản Văn hóa và Bảo vệ môi trường như trình bày ở trên.</p> <p>- Đối với việc rà soát, đồng bộ với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản (nguyên tắc đấu giá tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước, hủy kết quả đấu giá tài sản...), trong quá trình xây dựng Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp từ Nghị quyết 10-NQ/TW (sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản), đồng thời tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp</p>
--	--	--

		<p>để rà soát dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu giá tài sản để đảm bảo tính đồng bộ, tính thống nhất. Các nội dung quy định tại dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản chỉ quy định những nội dung mang tính chất đặc thù, chuyên ngành về đầu giá đối với khoáng sản, phù hợp với các quy định tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu giá tài sản. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung đánh giá tác động chính sách; về nguồn ngân sách sử dụng cho mục đích thăm dò khoáng sản chiến lược, quan trọng; khoáng sản có giá trị kinh tế cao, nhu cầu sử dụng lớn, Chính phủ đề xuất giữ nguyên như dự thảo Luật</p>
7	<p>Rà soát kỹ điều, khoản của dự thảo Luật để bảo đảm rõ ràng, cụ thể, khả thi, cụ thể hóa tối đa trong dự thảo Luật những nội dung đã được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng và áp dụng đã ổn định, hạn chế việc giao quy định chi tiết.</p> <p>Rà soát kỹ quy định về áp dụng luật, điều khoản thi hành và các quy định khác để bảo đảm tính khả thi, tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tránh vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn; tránh bỏ sót các nội dung cần phải quy định chuyển tiếp</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo xin ghi nhận đầy đủ các ý kiến, vấn đề đặt ra tại các phiên họp thẩm tra của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Ủy ban Thường vụ Quốc hội để rà soát kỹ các điều, khoản của dự thảo Luật để bảo đảm rõ ràng, cụ thể, khả thi, cụ thể hóa tối đa trong dự thảo Luật những nội dung đã được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng và áp dụng đã ổn định, hạn chế việc giao quy định chi tiết, bảo đảm tính khả thi, tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tránh vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn... và hoàn thiện dự thảo Luật sau khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.</p>
8	<p>Đề nghị Chính phủ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo, các cơ quan hữu quan nghiên cứu tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến của các cơ quan thẩm tra để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật trình Quốc hội đúng quy định, bảo đảm chất lượng và thời hạn. Giao Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức thẩm tra chính thức, thể hiện rõ quan điểm của Cơ quan chủ trì thẩm tra về các nội dung còn có nhiều ý kiến tham gia hoặc có ý kiến khác nhau, hoàn chỉnh Báo cáo thẩm tra để trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp thứ 7 theo đúng quy định.</p>	<p>Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu toàn bộ nội dung ý kiến này, các nội dung dự kiến tiếp thu, giải trình đã được thể hiện trong các phụ lục kèm theo Báo cáo này. Đồng thời, đã hoàn thiện các báo cáo thành phần của hồ sơ dự án Luật Địa chất và khoáng sản đã được cập nhật, bổ sung, bao gồm: (i) Báo cáo tổng kết 13 năm thi hành Luật Khoáng sản (chỉnh sửa, bổ sung); (ii) Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong dự án Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (iii) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (iv) Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật (chỉnh sửa, bổ sung); (v) Báo cáo ban đầu về kinh nghiệm quốc tế trong quản lý hoạt động khoáng sản.</p>

